

Số: ~~1979~~ /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày ~~14~~ tháng ~~12~~ năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả và cấp chứng chỉ
Giáo dục quốc phòng - an ninh bậc cao đẳng hệ chính quy
khóa học 2015 - 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 72/2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Thông tư số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 08/09/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng - an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1157/QĐ-ĐHTDM ngày 08/8/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Tờ trình số 10/TTr-TTGDTC&QPAN ngày 09/12/2016 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục thể chất - Quốc phòng an ninh về việc đề nghị công nhận kết quả và cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - an ninh bậc cao đẳng hệ chính quy khóa học 2015 - 2018.

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Giáo dục thể chất - Quốc phòng an ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận kết quả và cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - an ninh cho 590 (năm trăm chín mươi) sinh viên bậc cao đẳng hệ chính quy khóa học 2015 - 2018 của trường Đại học Thủ Dầu Một (đính kèm danh sách).

Điều 2. Các Phòng, Khoa, Trung tâm có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- HT, các P. HT;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TT.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Văn Hiệp

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN CẤP CHỨNG CHỈ
GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG & AN NINH, BẬC CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY**

KHOÁ HỌC: 2015 - 2018

(Kèm theo Quyết định số 4979.../QĐ-ĐHTDM ngày 14. tháng 12 năm 2016 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
1	1511402190040	Nguyễn Thị Ái	Nữ	23/04/1997	Quảng Ngãi	7.7	Khá	C15DL01	
2	1511402190043	Bùi Tiến Đạt	Nam	20/01/1996	Bình Dương	7.1	Khá	C15DL01	
3	1511402190039	Đinh Thị Ngọc Diệp	Nữ	13/06/1997	Bình Dương	8.4	Giỏi	C15DL01	
4	1511402190024	Nguyễn Đức Duy	Nam	15/06/1996	Bình Dương	7.3	Khá	C15DL01	
5	1511402190005	Nguyễn Minh Hải	Nam	10/01/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15DL01	
6	1511402190032	Trần Thị Mỹ Hạnh	Nữ	18/05/1997	Tp. HCM	6.9	TB Khá	C15DL01	
7	1511402190041	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	17/07/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15DL01	
8	1511402190010	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	23/03/1995	Bắc Giang	6.8	TB Khá	C15DL01	
9	1511402190018	Lê Thị Kim Hoa	Nữ	27/07/1997	Thanh Hóa	7.7	Khá	C15DL01	
10	1511402190008	Lê Thị Hương	Nữ	29/06/1996	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15DL01	
11	1511402190048	Phạm Thị Thanh Hương	Nữ	20/09/1997	Bình Dương	8.4	Giỏi	C15DL01	
12	1511402190019	Trần Thị Bích Hường	Nữ	01/11/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15DL01	
13	1511402190042	Lê Thị Cẩm Linh	Nữ	10/07/1995		6.0	TB Khá	C15DL01	
14	1511402190003	Phạm Thị Hoàng Loan	Nữ	15/10/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15DL01	
15	1511402190044	Nguyễn Đức Lợi	Nam	13/04/1996	Bình Dương	7.5	Khá	C15DL01	
16	1511402190023	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Nữ	08/03/1996	Hà Tĩnh	7.8	Khá	C15DL01	
17	1511402190046	Biện Thị Như Ngọc	Nữ	23/12/1997	Tây Ninh	6.9	TB Khá	C15DL01	
18	1511402190045	H' Nguyệt	Nữ	24/08/1997	Đắk Nông	7.8	Khá	C15DL01	
19	1511402190006	Lê Đăng Thanh Nhân	Nữ	01/12/1997	Bình Định	6.5	TB Khá	C15DL01	
20	1511402190026	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	20/03/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15DL01	
21	1511402190033	Trần Thị Cẩm Nhung	Nữ	30/03/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15DL01	
22	1511402190009	Lê Hoàng Oanh	Nữ	25/06/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15DL01	
23	1511402190014	Nguyễn Thị Bích Phượng	Nữ	30/11/1996	Bình Dương	7.1	Khá	C15DL01	
24	1511402190007	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	19/03/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15DL01	
25	1511402190011	Đỗ Thị Yến Quỳnh	Nữ	23/09/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15DL01	
26	1511402190016	Dương Thị Như Quỳnh	Nữ	26/04/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15DL01	
27	1511402190029	Huỳnh Tấn Sang	Nam	19/03/1997	Đồng Nai	7.5	Khá	C15DL01	
28	1511402190038	Nguyễn Ngọc Thanh Tân	Nữ	05/01/1995	Bình Dương	7.9	Khá	C15DL01	
29	1511402190034	Trần Đức Tấn	Nam	20/03/1997	Bình Dương	8.0	Giỏi	C15DL01	
30	1511402190002	Võ Thị Hồng Thắm	Nữ	20/05/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15DL01	
31	1511402190020	Nguyễn Thị Kim Thoa	Nữ	01/07/1996	Bình Dương	7.2	Khá	C15DL01	
32	1511402190001	Nguyễn Thị Ngọc Thu	Nữ	00/00/1995	Bình Dương	7.5	Khá	C15DL01	
33	1511402190047	Trần Thị Hoài Thương	Nữ	28/10/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15DL01	
34	1511402190012	Văn Phước Cẩm Tú	Nam	14/12/1996	Bình Dương	7.4	Khá	C15DL01	
35	1511402190036	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Nữ	26/09/1997	Hưng Yên	7.4	Khá	C15DL01	
36	1511402190028	Đinh Thanh Tuấn	Nam	20/06/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15DL01	
37	1511402190015	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	01/09/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15DL01	
38	1511402190031	Nguyễn Đoàn Cẩm Tuyên	Nữ	06/08/1997	Đồng Nai	6.8	TB Khá	C15DL01	
39	1511402190035	Nguyễn Thị Thanh Tuyên	Nữ	21/10/1996	Bình Dương	7.0	Khá	C15DL01	
40	1511402190025	Trần Thị Thu Vân	Nữ	09/02/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15DL01	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
41	1511402190017	Đặng Minh	Vương	Nam	19/02/1997	Bình Dương	7.9	Khá	C15DL01	
42	1511402190027	Đỗ Thị Hoàng	Yến	Nữ	27/01/1997	Đắk Lắk	6.6	TB Khá	C15DL01	
43	1511402190066	Lê Thị Hồng	Diễm	Nữ	23/03/1993	Phú Yên	7.4	Khá	C15DL02	
44	1511402190084	Trần Thị Thùy	Dung	Nữ	07/11/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15DL02	
45	1511402190095	Huỳnh Thị Thùy	Dương	Nữ	13/02/1996	Bình Dương	7.1	Khá	C15DL02	
46	1511402190062	Trần Anh	Duy	Nam	12/01/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15DL02	
47	1511402190078	Nguyễn Thị	Hào	Nữ	23/03/1996	Đắk Lắk	7.1	Khá	C15DL02	
48	1511402190055	Lê Thị Diệu	Hiền	Nữ	18/09/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15DL02	
49	1511402190095	Trịnh Thị	Hoa	Nữ	24/04/1997	Bình Định	7.9	Khá	C15DL02	
50	1511402190050	Nguyễn Thị Kim	Khánh	Nữ	27/03/1994	Bình Dương	7.3	Khá	C15DL02	
51	1511402190070	Phạm Thị Hương	Lan	Nữ	21/07/1997	Ninh Bình	6.8	TB Khá	C15DL02	
52	1511402190076	Nguyễn Lê Khánh	Linh	Nam	01/03/1994	Bình Dương	7.7	Khá	C15DL02	
53	1511402190092	Nguyễn Tấn	Lợi	Nam	07/12/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15DL02	
54	1511402190075	Nguyễn Thị Thùy	My	Nữ	08/03/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15DL02	
55	1511402190068	Võ Phương	Nam	Nam	25/12/1997	Đồng Nai	6.5	TB Khá	C15DL02	
56	1511402190088	Thuận Thị Thảo	Nguyên	Nữ	20/11/1997	Ninh Thuận	7.1	Khá	C15DL02	
57	1511402190052	Thân Thị	Nguyệt	Nữ	25/12/1997	Tiền Giang	7.4	Khá	C15DL02	
58	1511402190081	Nguyễn Hồng	Nhật	Nam	27/03/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15DL02	
59	1511402190093	Hồ Thị Mỹ	Nữ	Nữ	14/12/1995	Quảng Ngãi	6.5	TB Khá	C15DL02	
60	1511402190079	Nguyễn Văn	Phúc	Nam	10/08/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15DL02	
61	1511402190067	Võ Hồng	Phượng	Nữ	03/06/1996	Bình Dương	6.1	TB Khá	C15DL02	
62	1511402190069	Võ Huệ Trường	Sinh	Nam	12/03/1997	Bình Dương	8.0	Giỏi	C15DL02	
63	1511402190056	Nguyễn Hữu	Thành	Nam	03/07/1996	Sông Bé	6.7	TB Khá	C15DL02	
64	1511402190085	Trần Trung	Thiện	Nam	18/12/1996	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15DL02	
65	1511402190072	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	Nữ	30/11/1997	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15DL02	
66	1511402190057	Nguyễn Minh	Toàn	Nam	11/10/1996	Sông Bé	7.0	Khá	C15DL02	
67	1511402190061	Cao Thị Huỳnh	Trang	Nữ	07/12/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15DL02	
68	1511402190071	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	28/11/1995	Nghệ An	6.5	TB Khá	C15DL02	
69	1511402190060	Nguyễn Thị Tuyết	Trình	Nữ	23/07/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15DL02	
70	1511402190053	Quản Thanh	Trúc	Nữ	17/09/1996	Bình Dương	7.1	Khá	C15DL02	
71	1511402190051	Võ Hoàng Trúc	Xuân	Nữ	12/10/1994	Bình Dương	7.2	Khá	C15DL02	
72	1511402190065	Vương Thị Bích	Xuân	Nữ	20/04/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15DL02	
73	1511402190136	Trịnh Triều	An	Nam	07/07/1997	Tp. HCM	6.5	TB Khá	C15DL03	
74	1511402190125	Huỳnh Chí	Bào	Nam	10/02/1996	Bình Thuận	5.9	TB	C15DL03	
75	1511402190126	Nguyễn Ngọc Khánh	Chi	Nữ	14/11/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15DL03	
76	1511402190105	Nguyễn Thị Cẩm	Chi	Nữ	20/10/1996	Ninh Thuận	6.4	TB Khá	C15DL03	
77	1511402190104	Nguyễn Văn	Đạt	Nam	14/09/1996	Ninh Thuận	6.7	TB Khá	C15DL03	
78	1511402190127	Trịnh Ngọc	Đồng	Nam	29/01/1996	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15DL03	
79	1511402190109	Hán Thị Mỹ	Hoài	Nữ	28/04/1997	Ninh Thuận	6.0	TB Khá	C15DL03	
80	1511402190114	Hồ Thị Thanh	Hương	Nữ	18/01/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15DL03	
81	1511402190119	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	25/05/1993	Hải Dương	6.6	TB Khá	C15DL03	
82	1511402190120	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	Nữ	23/03/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15DL03	
83	1511402190117	Nguyễn Huy	Khánh	Nam	22/10/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15DL03	
84	1511402190118	Nguyễn Thị	Kiên	Nữ	25/10/1996	Tây Ninh	7.0	Khá	C15DL03	
85	1511402190111	Phạm Ngọc	Liên	Nam	15/10/1996	Ninh Thuận	6.2	TB Khá	C15DL03	
86	1511402190124	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	Nữ	16/02/1993	Ninh Thuận	7.7	Khá	C15DL03	
87	1511402190129	Dương Thị Thủy	Nga	Nữ	12/11/1997	Tây Ninh	6.6	TB Khá	C15DL03	
88	1511402190101	Tạ Thị	Nga	Nữ	17/06/1997	Đắk Lắk	6.5	TB Khá	C15DL03	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
89	1511402190098	Lê Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	22/04/1997	Ninh Thuận	7.3	Khá	C15DL03	
90	1511402190110	Đàng Thị Mỹ	Nhậm	Nữ	07/09/1997	Ninh Thuận	6.1	TB Khá	C15DL03	
91	1511402190116	Huỳnh Thị Cẩm	Quyên	Nữ	19/02/1996	Kiên Giang	6.8	TB Khá	C15DL03	
92	1511402190121	Lê Minh	Tân	Nam	23/09/1997	Bình Thuận	7.5	Khá	C15DL03	
93	1511402190132	Tạ Ngọc Linh	Thị	Nữ	05/01/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15DL03	
94	1511402190097	Nguyễn Thị Thu	Thùy	Nữ	24/02/1997	Đắk Lắk	6.2	TB Khá	C15DL03	
95	1511402190130	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	14/06/1996	Bình Dương	6.4	TB Khá	C15DL03	
96	1511402190134	Ngô Hoàng	Trắng	Nam	14/11/1997	Tây Ninh	6.7	TB Khá	C15DL03	
97	1511402190138	Nguyễn Thanh	Tuấn	Nam	29/06/1996	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15DL03	
98	1511402190108	Quảng Thành Nữ Bạch	Tuyết	Nữ	05/06/1996	Ninh Thuận	6.4	TB Khá	C15DL03	
99	1511402190102	Nguyễn	Ty	Nam	22/08/1996	Ninh Thuận	6.8	TB Khá	C15DL03	
100	1511402190140	Nguyễn Thế	Vinh	Nam	28/09/1997	Tp. HCM	6.5	TB Khá	C15DL03	
101	1511402190099	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	Nữ	11/07/1997	Bình Phước	6.9	TB Khá	C15DL03	
102	1515103010073	Mai Chí	Bảo	Nam	24/05/1997	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15DT01	
103	1515103010005	Hồ Thanh	Danh	Nam	26/01/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15DT01	
104	1515103010033	Thái Hoài	Dương	Nam	17/09/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15DT01	
105	1515103010007	Ngô Khánh	Duy	Nam	02/11/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15DT01	
106	1515103010015	Trần Nguyễn Hoàng	Duy	Nam	06/05/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15DT01	
107	1515103010076	Nguyễn Hoàng	Hải	Nam	13/02/1995	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15DT01	
108	1515103010010	Nguyễn Minh	Hải	Nam	26/11/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15DT01	
109	1515103010035	Nguyễn Ngọc	Hải	Nam	10/09/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15DT01	
110	1515103010047	Lý Minh	Hào	Nam	24/12/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15DT01	
111	1515103010030	Lê Quốc	Hùng	Nam	15/07/1997	Bình Dương	6.4	TB Khá	C15DT01	
112	1515103010082	Trịnh Nhật	Huy	Nam	01/01/1997	Bình Dương	6.4	TB Khá	C15DT01	
113	1515103010006	Võ Quốc	Khoa	Nam	12/01/1996	Bình Dương	5.8	TB	C15DT01	
114	1515103010029	Đặng Kim	Loan	Nữ	03/05/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15DT01	
115	1515103010066	Nguyễn Hùng	Luân	Nam	21/09/1996	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15DT01	
116	1515103010069	Huỳnh Trọng	Nghĩa	Nam	14/10/1995	Bình Dương	6.1	TB Khá	C15DT01	
117	1515103010014	Nguyễn Thanh	Nghĩa	Nam	09/11/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15DT01	
118	1515103010012	Nguyễn Gia Thanh	Nhạc	Nam	15/05/1996	Quảng Trị	6.7	TB Khá	C15DT01	
119	1515103010080	Lê Thành	Quân	Nam	17/10/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15DT01	
120	1515103010072	Lý Minh	Quân	Nam	19/08/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15DT01	
121	1515103010083	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	28/10/1995	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15DT01	
122	1515103010042	Nguyễn Công	Quý	Nam	16/10/1997	Bình Dương	5.6	TB	C15DT01	
123	1515103010077	Nguyễn Thanh	Tân	Nam	01/06/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15DT01	
124	1515103010086	Lê Quang	Thế	Nam	19/08/1997	Thái Bình	6.1	TB Khá	C15DT01	
125	1515103010046	Lương Việt	Thuận	Nam	10/08/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15DT01	
126	1515103010002	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	15/02/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15DT01	
127	1515103010019	Vương Văn	Triều	Nam	06/02/1996	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15DT01	
128	1515103010071	Nguyễn Thanh	Trọng	Nam	04/09/1997	Bình Dương	5.6	TB	C15DT01	
129	1515103010088	Nguyễn Thành	Trung	Nam	17/09/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15DT01	
130	1515103010084	Nguyễn Minh	Tú	Nam	03/04/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15DT01	
131	1515103010011	Hoàng Anh	Tuấn	Nam	29/06/1997	Bình Dương	6.1	TB Khá	C15DT01	
132	1515103010078	Nguyễn Hữu	Vinh	Nam	27/05/1997	Tp. HCM	6.3	TB Khá	C15DT01	
133	1515103010115	Nguyễn Lê Hoàng	Chiến	Nam	10/09/1997	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15DT02	
134	1515103010092	Nguyễn Văn	Cửa	Nam	04/04/1997	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15DT02	
135	1515103010062	Đặng Quốc	Cường	Nam	18/12/1997	Bình Dương	5.5	TB	C15DT02	
136	1515103010114	Nguyễn Hữu	Cường	Nam	15/08/1997	Tp. HCM	5.9	TB	C15DT02	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
137	1515103010094	Nguyễn Văn	Cường	Nam	04/04/1996	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15DT02	
138	1515103010110	Trần Đình	Đạt	Nam	20/10/1997	Nghệ An	6.5	TB Khá	C15DT02	
139	1315103010028	Lê Đông	Hậu	Nam	02/01/1995	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15DT02	
140	1515103010056	Nguyễn Văn	Hậu	Nam	10/10/1997	Bình Dương	6.1	TB Khá	C15DT02	
141	1515103010123	Nguyễn Khắc	Huấn	Nam	19/01/1997	Bình Dương	5.9	TB	C15DT02	
142	1515103010126	Nguyễn Duy	Khải	Nam	05/11/1996	Bình Dương	5.8	TB	C15DT02	
143	1515103010096	Bùi Nguyễn Văn Hồng	Kông	Nam	29/06/1997	Bình Phước	6.4	TB Khá	C15DT02	
144	1515103010108	Trần Văn	Lâm	Nam	20/09/1997	Bình Định	6.0	TB Khá	C15DT02	
145	1515103010129	Nguyễn Quang	Minh	Nam	10/02/1996	Gia Lai	6.5	TB Khá	C15DT02	
146	1315103010056	Hồ Hữu	Nhân	Nam	23/03/1995	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15DT02	
147	1515103010093	Thái Minh	Phương	Nam	24/04/1994	Bình Dương	6.4	TB Khá	C15DT02	
148	1515103010121	Điền	Rúp	Nam	01/12/1994	Bình Phước	5.6	TB	C15DT02	
149	1515103010118	Châu Hoàng	Sang	Nam	02/02/1997	Long An	6.5	TB Khá	C15DT02	
150	1515103010100	Lâm Minh	Sáng	Nam	14/09/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15DT02	
151	1515103010119	Phan Quang	Sáng	Nam	22/09/1997	Bình Thuận	6.4	TB Khá	C15DT02	
152	1515103010064	Nguyễn Thành	Tâm	Nam	22/05/1996	Tây Ninh	5.8	TB	C15DT02	
153	1515103010106	Hà Minh	Thắng	Nam	24/03/1996	Phú Thọ	7.0	Khá	C15DT02	
154	1515103010045	Hồ Văn	Thanh	Nam	16/11/1996	Bình Dương	6.1	TB Khá	C15DT02	
155	1515103010105	Nguyễn Minh	Thành	Nam	13/06/1996	Bình Dương	6.0	TB Khá	C15DT02	
156	1515103010112	Trần Trung	Thành	Nam	23/01/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15DT02	
157	1515103010109	Nguyễn Hoàng	Thiện	Nam	19/08/1997	Bình Dương	6.4	TB Khá	C15DT02	
158	1515103010053	Võ Lê Minh	Thừa	Nam	12/06/1997	Tây Ninh	6.8	TB Khá	C15DT02	
159	1515103010130	Nguyễn Ngọc	Tiến	Nam	17/02/1995	Bình Dương	5.3	TB	C15DT02	
160	1515103010095	Triệu Văn	Tiến	Nam	23/10/1997	Bình Phước	6.3	TB Khá	C15DT02	
161	1515103010097	Nguyễn Huỳnh Anh	Tú	Nam	05/08/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15DT02	
162	1511402010017	Dương Thị Ngọc	Ánh	Nữ	25/09/1997	Đồng Nai	6.5	TB Khá	C15MN01	
163	1511402010020	Võ Việt Ngọc	Bích	Nữ	27/04/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15MN01	
164	1511402010032	Lê Thị	Dung	Nữ	05/06/1995	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15MN01	
165	1511402010025	Bùi Thị Ngọc	Hà	Nữ	29/05/1996	Long An	6.2	TB Khá	C15MN01	
166	1511402010013	Lê Thị	Hằng	Nữ	19/07/1988	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15MN01	
167	1511402010023	Lang Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05/02/1993	Bình Phước	6.5	TB Khá	C15MN01	
168	1511402010018	Nguyễn Thị	Hạnh	Nữ	10/11/1996	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15MN01	
169	1511402010019	Phạm Thị Thu	Hiền	Nữ	12/05/1996	Bình Dương	6.0	TB Khá	C15MN01	
170	1511402010035	Nguyễn Thị Phương	Hiếu	Nữ	20/09/1995	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15MN01	
171	1511402010042	Trần Thị	Hồng	Nữ	29/12/1997	Hải Dương	5.9	TB	C15MN01	
172	1511402010015	Ngô Thị	Huệ	Nữ	04/03/1997	Bình Dương	6.1	TB Khá	C15MN01	
173	1511402010038	Trần Thị	Huệ	Nữ	28/10/1997	Bình Dương	6.0	TB Khá	C15MN01	
174	1511402010044	Huỳnh Thị Thu	Hương	Nữ	27/04/1995	Bình Dương	6.0	TB Khá	C15MN01	
175	1511402010029	Mai Ngọc	Hương	Nữ	10/04/1996	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15MN01	
176	1511402010028	Lê Thị Như	Huỳnh	Nữ	03/02/1997	Tiền Giang	6.2	TB Khá	C15MN01	
177	1511402010030	Đỗ Ngọc Hồng	Loan	Nữ	26/03/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15MN01	
178	1511402010010	Tạ Thị Kiều	Loan	Nữ	16/09/1995	Sông Bé	6.8	TB Khá	C15MN01	
179	1511402010041	Nguyễn Thị Trúc	Ly	Nữ	31/10/1997	Tây Ninh	6.0	TB Khá	C15MN01	
180	1511402010026	Nguyễn Thị Kim	Mai	Nữ	19/05/1996	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15MN01	
181	1511402010008	Phạm Thị Thu	Nguyên	Nữ	22/07/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15MN01	
182	1511402010022	Võ Thị Minh	Nguyệt	Nữ	11/02/1997	Bình Dương	5.6	TB	C15MN01	
183	1511402010003	Trần Yến	Nhi	Nữ	07/07/1997	Bình Dương	5.9	TB	C15MN01	
184	1511402010039	Hồ Thụy Lan	Như	Nữ	17/12/1995	Đồng Nai	6.7	TB Khá	C15MN01	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
185	1511402010007	Duy Ngọc Uyên	Phương	Nữ	30/12/1996	Bình Dương	6.4	TB Khá	C15MN01	
186	1511402010004	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	23/08/1996	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15MN01	
187	1511402010011	Trần Thị Hoài	Phương	Nữ	16/04/1996	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15MN01	
188	1511402010002	Loại Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	06/04/1996	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15MN01	
189	1511402010027	Nguyễn Thị	Thiệp	Nữ	23/02/1996	Nghệ An	6.7	TB Khá	C15MN01	
190	1511402010033	Nguyễn Thị	Thơ	Nữ	09/11/1996	Hà Nội	6.5	TB Khá	C15MN01	
191	1511402010034	Trần Thị Kim	Thoa	Nữ	30/12/1994	Sông Bé	5.9	TB	C15MN01	
192	1511402010040	Phạm Thị Hoài	Thu	Nữ	03/09/1996	Bình Dương	6.0	TB Khá	C15MN01	
193	1511402010024	Vũ Thị Thanh	Thư	Nữ	04/06/1996	Tuyên Quang	6.4	TB Khá	C15MN01	
194	1511402010031	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	07/11/1996	Bình Dương	5.9	TB	C15MN01	
195	1511402010005	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	04/09/1996	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15MN01	
196	1511402010021	Trần Thị	Tiên	Nữ	09/04/1996	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15MN01	
197	1511402010014	Lê Thị	Trang	Nữ	22/10/1997	Thanh Hóa	6.1	TB Khá	C15MN01	
198	1511402010009	Nguyễn Thị Lệ	Trình	Nữ	30/03/1996	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15MN01	
199	1511402010006	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	08/08/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15MN01	
200	1511402010001	Lê Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	23/10/1996	Đồng Nai	6.1	TB Khá	C15MN01	
201	1511402010043	Phạm Thị Thanh	Tuyền	Nữ	24/04/1996	Bình Phước	5.9	TB	C15MN01	
202	1511402010037	Ngô Thị Thùy	Vân	Nữ	09/05/1991	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15MN01	
203	1511402010067	Đoàn Thị	An	Nữ	14/04/1997	Quảng Nam	6.6	TB Khá	C15MN02	
204	1511402010088	Lê Ngọc	Ánh	Nữ	25/01/1997	Long An	6.4	TB Khá	C15MN02	
205	1511402010069	Trịnh Ngọc	Bích	Nữ	16/12/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15MN02	
206	1511402010068	Nguyễn Thị	Đặng	Nữ	23/12/1997	Quảng Ngãi	6.7	TB Khá	C15MN02	
207	1511402010084	Nguyễn Thị Huyền	Diễm	Nữ	03/03/1997	Lâm Đồng	6.3	TB Khá	C15MN02	
208	1511402010048	Lê Thị	Diệp	Nữ	23/10/1997	Bạc Liêu	6.4	TB Khá	C15MN02	
209	1511402010046	Hoàng Thị Mỹ	Dung	Nữ	25/01/1997	Bình Dương	5.8	TB	C15MN02	
210	1511402010057	Nguyễn Thụy Kỳ	Duyên	Nữ	09/03/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15MN02	
211	1511402010062	Nguyễn Như	Hào	Nữ	12/09/1997	Tây Ninh	6.6	TB Khá	C15MN02	
212	1511402010072	Lê Thị Yên	Hoài	Nữ	08/06/1997	Lâm Đồng	6.6	TB Khá	C15MN02	
213	1511402010082	Vũ Thị	Hồng	Nữ	03/03/1996	Bình Dương	7.0	Khá	C15MN02	
214	1511402010076	Nguyễn Thị Lê	Huê	Nữ	26/05/1997	Bình Phước	6.4	TB Khá	C15MN02	
215	1511402010066	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	01/10/1996	Quảng Ngãi	7.0	Khá	C15MN02	
216	1511402010075	Phạm Thị	Huyền	Nữ	20/10/1997	Ninh Bình	7.0	Khá	C15MN02	
217	1511402010061	La Thị	Kiều	Nữ	10/07/1995	Lâm Đồng	6.2	TB Khá	C15MN02	
218	1511402010070	Phạm Thị	Len	Nữ	03/10/1997	Nam Định	7.0	Khá	C15MN02	
219	1511402010051	Phạm Bảo	Ngọc	Nữ	01/10/1996	Bình Dương	7.0	Khá	C15MN02	
220	1511402010055	Lê Thị Ánh	Ngọc	Nữ	12/02/1996	Quảng Ngãi	6.8	TB Khá	C15MN02	
221	1511402010083	Trần Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	15/09/1994	Bình Thuận	6.7	TB Khá	C15MN02	
222	1511402010053	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	Nữ	09/10/1996	Bình Phước	6.5	TB Khá	C15MN02	
223	1511402010077	Lê Thị	Nguyệt	Nữ	10/12/1997	Quảng Ngãi	6.6	TB Khá	C15MN02	
224	1511402010064	Trương Thị Hồng	Nhung	Nữ	21/05/1996	Gia Lai	7.6	Khá	C15MN02	
225	1511402010054	Ngô Thị Kiều	Oanh	Nữ	13/01/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15MN02	
226	1511402010058	Lưu Thị Bích	Phụng	Nữ	03/07/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15MN02	
227	1511402010059	Trần Thị Bích	Phượng	Nữ	16/02/1997	Bình Định	6.6	TB Khá	C15MN02	
228	1511402010073	Trần Thị Ngọc	Sương	Nữ	25/05/1997	Gia Lai	6.4	TB Khá	C15MN02	
229	1511402010063	Mai Thị Thu	Thảo	Nữ	13/07/1996	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15MN02	
230	1511402010080	Võ Thị Thu	Thảo	Nữ	06/11/1994	Sông Bé	6.5	TB Khá	C15MN02	
231	1511402010078	Nguyễn Thị Mỹ	Thông	Nữ	30/05/1996	Bình Định	6.9	TB Khá	C15MN02	
232	1511402010056	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	06/10/1997	Ninh Thuận	7.5	Khá	C15MN02	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
233	1511402010071	Phan Thị	Thuận	Nữ	01/01/1996	Bình Dương	7.0	Khá	C15MN02	
234	1511402010079	Lương Thị Mai	Thuy	Nữ	30/04/1997	Ninh Thuận	6.4	TB Khá	C15MN02	
235	1511402010050	Phạm Thị Bích	Trâm	Nữ	29/10/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15MN02	
236	1511402010049	Nguyễn Thị Tú	Uyên	Nữ	12/06/1997	Bình Phước	6.7	TB Khá	C15MN02	
237	1511402010081	Đỗ Thị Hồng	Vân	Nữ	14/02/1997	Hải Dương	5.9	TB	C15MN02	
238	1511402010085	Trương Thị Bích	Vang	Nữ	26/08/1994	Ninh Thuận	6.7	TB Khá	C15MN02	
239	1511402010087	Trần Ngọc	Vy	Nữ	02/06/1996	Tp. HCM	7.1	Khá	C15MN02	
240	1511402010045	Lê Hồng	Xuân	Nữ	02/01/1996	Bình Dương	6.4	TB Khá	C15MN02	
241	1511402010047	Lê Thị Phước	Xuân	Nữ	06/07/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15MN02	
242	1511402010060	Lê Bùi Phi	Yến	Nữ	05/08/1996	Bình Dương	7.1	Khá	C15MN02	
243	1411402310065	Bùi Thị Thảo	Nguyên	Nữ	27/11/1996	Bình Dương	8.0	Giỏi	C14SA02	
244	1411402310030	Phan Thị Quỳnh	Như	Nữ	19/10/1996	Bình Dương	8.0	Giỏi	C14SA02	
245	1511402130029	Nguyễn Thị Thu	An	Nữ	14/09/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15SH01	
246	1511402130042	Nguyễn Thị Thúy	An	Nữ	01/07/1997	Bình Dương	6.0	TB Khá	C15SH01	
247	1511402130005	Trần Thị Ngọc	Bảo	Nữ	24/10/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15SH01	
248	1511402130013	Hoàng Thị Thùy	Dung	Nữ	26/06/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15SH01	
249	1511402130026	Ngô Thị Thuý	Dung	Nữ	29/01/1997	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15SH01	
250	1511402130044	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	06/06/1997	Bình Dương	7.6	Khá	C15SH01	
251	1511402130024	La Ngọc Như	Hằng	Nữ	19/01/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15SH01	
252	1511402130040	Võ Thanh	Hằng	Nữ	14/12/1996	Bình Dương	7.1	Khá	C15SH01	
253	1511402130028	Huỳnh Như	Hào	Nữ	01/01/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15SH01	
254	1511402130037	Nguyễn Thị Mỹ	Hào	Nữ	08/11/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15SH01	
255	1511402130018	Ngô Lê Phương	Hiền	Nữ	04/03/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15SH01	
256	1511402130033	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	04/10/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15SH01	
257	1511402130035	Phan Giáo	Hưng	Nam	12/02/1997	Tp. HCM	6.8	TB Khá	C15SH01	
258	1511402130016	Nguyễn Thị	Liễu	Nữ	16/07/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15SH01	
259	1511402130036	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	20/04/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15SH01	
260	1511402130001	Phạm Thị Thùy	Linh	Nữ	28/08/1997	Đắk Lắk	7.5	Khá	C15SH01	
261	1511402130009	Võ Thị Hồng	My	Nữ	23/02/1997	Tp. HCM	7.2	Khá	C15SH01	
262	1511402130034	Đặng Thị Thúy	Nga	Nữ	22/10/1997	Đồng Nai	7.4	Khá	C15SH01	
263	1511402130021	Nguyễn Hồng	Nga	Nữ	17/07/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15SH01	
264	1511402130004	Bùi Ái	Ngọc	Nữ	28/09/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15SH01	
265	1511402130019	Trần Văn	Phát	Nam	26/06/1997	Bình Dương	6.1	TB Khá	C15SH01	
266	1511402130012	Võ Thị Thanh	Phương	Nữ	27/11/1997	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15SH01	
267	1511402130011	Lê Hoài	Sơn	Nam	18/02/1996	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15SH01	
268	1511402130038	Nguyễn Thị Tuyết	Sương	Nữ	23/04/1997	Bình Phước	6.2	TB Khá	C15SH01	
269	1511402130007	Nguyễn Thị Kiều	Thanh	Nữ	10/05/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15SH01	
270	1511402130010	Đoàn Thị Thanh	Thảo	Nữ	12/09/1997	Tp. HCM	7.0	Khá	C15SH01	
271	1511402130027	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	30/05/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15SH01	
272	1511402130043	Huỳnh Ngọc Châu	Thị	Nữ	20/11/1997	Tiền Giang	6.9	TB Khá	C15SH01	
273	1511402130023	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	22/09/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15SH01	
274	1511402130014	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	02/03/1995	Bình Dương	8.2	Giỏi	C15SH01	
275	1511402130002	Hồ Thanh	Trà	Nam	11/04/1995	Tây Ninh	6.7	TB Khá	C15SH01	
276	1511402130006	Huỳnh Ngọc Phương	Trang	Nữ	15/08/1996	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15SH01	
277	1511402130030	Ngưu Thị Thủy	Trang	Nữ	20/11/1997	Thanh Hóa	7.4	Khá	C15SH01	
278	1511402130041	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	23/09/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15SH01	
279	1511402130032	Nguyễn Minh	Tướng	Nam	29/01/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15SH01	
280	1511402130046	Nguyễn Võ Hồng	Anh	Nữ	04/06/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15SH02	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
281	1511402130062	Trần Quốc	Cường	Nam	25/08/1997	Bình Dương	5.1	TB	C15SH02	
282	1511402130063	Trần Thị	Đào	Nữ	12/01/1997	Tây Ninh	7.1	Khá	C15SH02	
283	1511402130078	Võ Thị	Điều	Nữ	29/06/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15SH02	
284	1511402130048	Đỗ Thị Thanh	Dịu	Nữ	19/04/1997	Tp. HCM	5.9	TB	C15SH02	
285	1511402130070	Nguyễn Hoàng	Đức	Nam	21/12/1996	Bình Dương	7.1	Khá	C15SH02	
286	1511402130060	Trần Hữu	Đức	Nam	26/09/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15SH02	
287	1511402130047	Vũ Thị	Dương	Nữ	27/08/1997	Thanh Hóa	8.5	Giỏi	C15SH02	
288	1511402130052	Văn Thị Huýnh	Hoa	Nữ	29/05/1997	Tiền Giang	7.4	Khá	C15SH02	
289	1511402130053	Phạm Thanh	Hoàng	Nam	10/12/1996	Bình Dương	5.6	TB	C15SH02	
290	1511402130088	Thập Thị Mỹ	Hoàng	Nữ	09/12/1996	Ninh Thuận	7.0	Khá	C15SH02	
291	1511402130064	Đặng Trí	Hùng	Nam	25/09/1995	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15SH02	
292	1511402130057	Nguyễn Phi	Hùng	Nam	20/02/1997	Bình Phước	6.8	TB Khá	C15SH02	
293	1511402130054	Hà Thanh	Hưng	Nam	16/09/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15SH02	
294	1511402130075	Nguyễn Thị Cẩm	Hương	Nữ	14/06/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15SH02	
295	1511402130067	Nguyễn Thanh	Lâm	Nam	28/10/1996	Bình Dương	7.8	Khá	C15SH02	
296	1511402130068	Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	05/02/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15SH02	
297	1511402130079	Nguyễn Thị	Như	Nữ	19/05/1997	Bình Dương	6.2	TB Khá	C15SH02	
298	1511402130076	Nguyễn Kiều	Oanh	Nữ	06/12/1997	Tây Ninh	8.1	Giỏi	C15SH02	
299	1511402130080	Trị Thị	Phúc	Nữ	03/06/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15SH02	
300	1511402130061	Ngô Thị Hồng	Phương	Nữ	20/02/1997	Bình Phước	5.8	TB	C15SH02	
301	1511402130065	Lê Thanh Trường	Quý	Nam	26/11/1997	Tp. HCM	7.6	Khá	C15SH02	
302	1511402130045	Đặng Ngọc	Quỳnh	Nữ	06/09/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15SH02	
303	1511402130050	Lê Thị	Thúy	Nữ	24/02/1996	Đồng Nai	6.2	TB Khá	C15SH02	
304	1511402130051	Hồ Thị	Tinh	Nữ	04/06/1997	Đắk Lắk	6.9	TB Khá	C15SH02	
305	1511402130077	Trịnh Ngọc Tuyết	Trâm	Nữ	1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15SH02	
306	1511402130059	Phạm Thị	Trang	Nữ	01/02/1997	Đắk Lắk	7.6	Khá	C15SH02	
307	1511402130055	Trần Thị Huyền	Trang	Nữ	26/05/1997	Hà Tĩnh	6.3	TB Khá	C15SH02	
308	1511402130084	Kiều Thị Mỹ	Tuyền	Nữ	15/06/1996	Ninh Thuận	6.9	TB Khá	C15SH02	
309	1511402130081	Trịnh Khánh	Vì	Nữ	07/09/1996	Bình Dương	7.4	Khá	C15SH02	
310	1511402130058	Lương Hoàng	Yến	Nữ	12/04/1997	Ninh Thuận	7.9	Khá	C15SH02	
311	1511402130071	Phan Thị	Yến	Nữ	05/06/1995	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15SH02	
312	1511402130118	Lê Thạch	Đại	Nam	29/01/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15SH03	
313	1511402130120	Lê Thị	Diễm	Nữ	21/01/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15SH03	
314	1511402130096	Nguyễn Nhựt	Đông	Nam	08/06/1997	Bình Dương	6.4	TB Khá	C15SH03	
315	1511402130093	Nguyễn Thị	Dung	Nữ	10/03/1996	Thanh Hóa	7.9	Khá	C15SH03	
316	1511402130124	Mã Thị Thu	Hằng	Nữ	07/11/1997	Tây Ninh	7.2	Khá	C15SH03	
317	1511402130104	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	06/11/1996	Bình Dương	7.0	Khá	C15SH03	
318	1511402130120	Võ Hồng	Hạnh	Nữ	19/12/1996	Bình Dương	6.1	TB Khá	C15SH03	
319	1511402130091	Dương Thị Ngọc	Hiệp	Nữ	25/10/1996	Ninh Thuận	6.5	TB Khá	C15SH03	
320	1511402130129	Đỗ Quỳnh	Hương	Nữ	27/02/1997	Bình Dương	8.3	Giỏi	C15SH03	
321	1511402130100	Phạm Quang	Huy	Nam	22/03/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15SH03	
322	1511402130122	Nguyễn Hoàng Phương	Linh	Nữ	07/06/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15SH03	
323	1511402130121	Trương Thị Diễm	My	Nữ	27/07/1996	Ninh Thuận	5.9	TB	C15SH03	
324	1511402130103	Nguyễn Văn	Nam	Nam	19/11/1997	Thanh Hóa	6.9	TB Khá	C15SH03	
325	1511402130106	Phan Thị Kim	Nga	Nữ	12/12/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15SH03	
326	1511402130094	Lã Thị	Ngân	Nữ	30/03/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15SH03	
327	1511402130113	Trần Thị Phương	Ngân	Nữ	21/08/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15SH03	
328	1511402130102	Trần Thị Kim	Nguyên	Nữ	05/09/1995	Tp. HCM	6.8	TB Khá	C15SH03	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
329	1511402130101	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	25/03/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15SH03	
330	1511402130095	Trương Hoài Trúc	Nhung	Nữ	24/05/1997	Tp. HCM	6.9	TB Khá	C15SH03	
331	1511402130111	Lê Thanh	Phúc	Nữ	17/06/1996	Tp. HCM	6.4	TB Khá	C15SH03	
332	1511402130089	Nguyễn Thị Thu	Phương	Nữ	08/04/1996	Bình Thuận	7.2	Khá	C15SH03	
333	1511402130090	Trương Thị Kim	Quyên	Nữ	11/02/1996	Ninh Thuận	6.9	TB Khá	C15SH03	
334	1511402130115	Đặng Văn	Son	Nam	08/03/1994	Đồng Nai	7.1	Khá	C15SH03	
335	1511402130123	Hoàng Nhật	Thắng	Nam	14/04/1997	Tp. HCM	7.1	Khá	C15SH03	
336	1511402130117	Đặng Thị Thu	Thảo	Nữ	13/01/1997	Bình Dương	7.6	Khá	C15SH03	
337	1511402130125	Hồ Phương	Thảo	Nữ	21/11/1995	Tp. HCM	6.1	TB Khá	C15SH03	
338	1511402130098	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	07/02/1997	Đồng Nai	6.8	TB Khá	C15SH03	
339	1511402130105	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	23/08/1996	Bình Dương	7.1	Khá	C15SH03	
340	1511402130126	Nguyễn Thị Mộng	Tiền	Nữ	19/09/1996	Vĩnh Long	7.1	Khá	C15SH03	
341	1511402130110	Lưu Thạch Thị Kim	Tọa	Nữ	04/08/1997	Ninh Thuận	6.9	TB Khá	C15SH03	
342	1511402130097	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	Nữ	19/07/1997	Tây Ninh	6.1	TB Khá	C15SH03	
343	1511402130114	Nguyễn Thị Thanh	Trang	Nữ	04/04/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15SH03	
344	1511402090032	Phùng Nguyễn Văn	Anh	Nữ	14/09/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO01	
345	1511402090037	Hồ Văn	Chiến	Nam	22/05/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15TO01	
346	1511402090017	Võ Thị Cẩm	Chung	Nữ	01/08/1996	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO01	
347	1511402090042	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	Nữ	31/07/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15TO01	
348	1511402090027	Trần Mỹ	Duyên	Nữ	07/07/1997	Đồng Nai	7.3	Khá	C15TO01	
349	1511402090035	Nguyễn Võ Kỳ	Duyên	Nữ	08/03/1997	Bình Dương	7.8	Khá	C15TO01	
350	1511402090039	Cao Thị Kiều	Duyên	Nữ	30/01/1996	Tây Ninh	7.5	Khá	C15TO01	
351	1511402090038	Trương Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	29/03/1997	Bình Dương	7.6	Khá	C15TO01	
352	1511402090002	Bồ Thị	Hòa	Nữ	01/05/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15TO01	
353	1511402090021	Nguyễn Thị Diệu	Hương	Nữ	30/10/1997	Bình Phước	7.3	Khá	C15TO01	
354	1511402090009	Lý Mỹ	Huyền	Nữ	05/09/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15TO01	
355	1511402090041	Lữ Thị Linh	Kha	Nữ	06/07/1996	Bình Dương	7.3	Khá	C15TO01	
356	1511402090001	Đinh Thị Mỹ	Linh	Nữ	11/11/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15TO01	
357	1511402090011	Lê Chí	Linh	Nam	10/01/1997	Quảng Ngãi	7.8	Khá	C15TO01	
358	1511402090018	Doãn Thị	Linh	Nữ	15/02/1997	Vĩnh Phúc	7.8	Khá	C15TO01	
359	1511402090005	Huỳnh Thanh	Lộc	Nam	21/02/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15TO01	
360	1511402090030	Nguyễn Hoàng Xuân	Mai	Nữ	24/09/1997	Tp. HCM	7.6	Khá	C15TO01	
361	1511402090013	Đoàn Thị Thanh	Mơ	Nữ	21/08/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15TO01	
362	1411402090204	Phạm Tấn	Nam	Nam	02/08/1996	Sông Bé	7.7	Khá	C15TO01	
363	1511402090004	Phạm Văn	Nam	Nam	21/12/1997	Tp. HCM	7.0	Khá	C15TO01	
364	1511402090008	Huỳnh Thị Kim	Ngân	Nữ	03/07/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO01	
365	1511402090040	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	16/03/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO01	
366	1511402090019	Nguyễn Minh	Như	Nữ	21/05/1997	Đồng Nai	7.2	Khá	C15TO01	
367	1511402090015	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	27/12/1997	Bình Dương	7.6	Khá	C15TO01	
368	1511402090022	Nguyễn Diễm	Phúc	Nữ	08/02/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15TO01	
369	1511402090023	Nguyễn Thanh	Phụng	Nữ	26/12/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO01	
370	1511402090006	Lê Thị	Phượng	Nữ	12/02/1997	Bình Dương	8.1	Giỏi	C15TO01	
371	1511402090007	Nguyễn Phương	Quỳnh	Nữ	09/09/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15TO01	
372	1511402090010	Lê Đỗ Thị Xuân Hồng	Thắm	Nữ	26/12/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO01	
373	1511402090036	Nguyễn Thị Hồng	Thanh	Nữ	03/10/1997	Long An	7.5	Khá	C15TO01	
374	1511402090016	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	20/08/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO01	
375	1511402090029	Phạm Ngọc	Thơ	Nữ	05/09/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO01	
376	1511402090044	Nguyễn Văn	Thọ	Nam	25/11/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15TO01	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
377	1511402090012	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	11/08/1997	Tp. HCM	6.9	TB Khá	C15TO01	
378	1511402090014	Trương Ngọc Anh	Thư	Nữ	14/01/1996	Đồng Nai	7.1	Khá	C15TO01	
379	1511402090003	Trần Thị Hoài	Thương	Nữ	11/08/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO01	
380	1511402090025	Trần Thị Hồng	Trang	Nữ	15/09/1997	Bình Dương	8.1	Giỏi	C15TO01	
381	1511402090034	Dương Quang	Trường	Nam	28/02/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15TO01	
382	1511402090043	Trần Cẩm	Tuyền	Nữ	26/10/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15TO01	
383	1511402090026	Phan Thị Kim	Tuyển	Nữ	06/10/1997	Tp. HCM	7.2	Khá	C15TO01	
384	1511402090031	Hồ Thị Thanh	Tuyền	Nữ	03/11/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO01	
385	1511402090020	Huỳnh Bảo	Vinh	Nam	20/07/1996	Bình Dương	7.5	Khá	C15TO01	
386	1511402090067	Lê Thị Kim	Anh	Nữ	22/01/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15TO02	
387	1511402090050	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	28/09/1997	Bình Phước	8.2	Giỏi	C15TO02	
388	1511402090085	Nguyễn Thị	Bông	Nữ	08/10/1996	Đắk Lắk	7.7	Khá	C15TO02	
389	1511402090074	Trần Thị Ngọc	Diễm	Nữ	21/03/1997	Bình Dương	7.8	Khá	C15TO02	
390	1511402090079	Nguyễn Thành	Duy	Nam	09/11/1997	Bình Dương	8.7	Giỏi	C15TO02	
391	1511402090058	Nguyễn Phạm Thanh	Giang	Nam	22/04/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO02	
392	1511402090065	Đỗ Thu	Hà	Nữ	12/05/1997	Hải Dương	8.1	Giỏi	C15TO02	
393	1511402090081	Trương Xuân	Hải	Nam	18/08/1997	Đồng Nai	7.8	Khá	C15TO02	
394	1511402090066	Trần Thúy	Hằng	Nữ	01/07/1997	Bình Dương	7.9	Khá	C15TO02	
395	1511402090054	Tiêu Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	27/12/1997	Bình Dương	7.6	Khá	C15TO02	
396	1511402090069	Đoàn Thị	Hiên	Nữ	05/06/1997	Nghệ An	7.6	Khá	C15TO02	
397	1511402090052	Bùi Ngọc Minh	Khuông	Nữ	03/09/1997	Bình Dương	8.1	Giỏi	C15TO02	
398	1511402090088	Trịnh Thanh	Kiệt	Nam	15/05/1997	Phú Yên	7.3	Khá	C15TO02	
399	1511402090087	Đỗ Thị Kim	Liên	Nữ	07/10/1997	Phú Yên	7.3	Khá	C15TO02	
400	1511402090078	Lê Thị Bích	Liên	Nữ	19/07/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15TO02	
401	1511402090064	Đào Thị	Mai	Nữ	23/02/1997	Hà Nam	8.1	Giỏi	C15TO02	
402	1511402090075	Đoàn Minh	Mẫn	Nam	04/07/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO02	
403	1511402090084	Chế Diệu	Mi	Nữ	25/12/1997	Quảng Ngãi	8.1	Giỏi	C15TO02	
404	1511402090049	Trần Hà	My	Nữ	11/04/1997	Bến Tre	7.2	Khá	C15TO02	
405	1511402090062	Nguyễn Trung	Nghĩa	Nam	24/10/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15TO02	
406	1511402090077	Hoa Tuyết	Nhi	Nữ	17/09/1997	Tp. HCM	7.9	Khá	C15TO02	
407	1511402090051	Nguyễn Thị Hồng	Phương	Nữ	25/05/1997	Bình Dương	7.9	Khá	C15TO02	
408	1511402090080	Nguyễn Minh	Sang	Nam	09/03/1995	Tp. HCM	8.2	Giỏi	C15TO02	
409	1511402090048	Nguyễn Minh	Tâm	Nam	08/08/1996	Bình Dương	7.3	Khá	C15TO02	
410	1511402090059	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	16/12/1982	Quảng Ngãi	7.5	Khá	C15TO02	
411	1511402090076	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	22/03/1997	Bình Dương	8.0	Giỏi	C15TO02	
412	1511402090086	Lê Trương Minh	Thư	Nữ	13/01/1997	Ninh Thuận	7.4	Khá	C15TO02	
413	1511402090046	Phạm Thị Hoài	Thương	Nữ	31/03/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15TO02	
414	1511402090061	Vũ Thị	Thúy	Nữ	26/02/1997	Hưng Yên	8.7	Giỏi	C15TO02	
415	1511402090071	Từ Thị Thanh	Thủy	Nữ	18/11/1996	Bình Dương	8.1	Giỏi	C15TO02	
416	1511402090063	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	Nữ	18/10/1997	Tp. HCM	7.8	Khá	C15TO02	
417	1511402090082	Tôn Thực	Trình	Nữ	14/02/1997	Quảng Ngãi	7.7	Khá	C15TO02	
418	1511402090060	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	28/08/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO02	
419	1511402090047	Lê Thành	Trung	Nam	19/12/1997	Bình Dương	8.5	Giỏi	C15TO02	
420	1511402090070	Hồ Thị Mỹ	Tuyền	Nữ	29/10/1997	Bình Dương	8.0	Giỏi	C15TO02	
421	1511402090068	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	Nữ	19/05/1997	Tp. HCM	7.9	Khá	C15TO02	
422	1511402090073	Hoàng Thị Ngọc	Yến	Nữ	05/10/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15TO02	
423	1511402090083	Trần Thị Hải	Yến	Nữ	22/11/1997	Nam Định	7.8	Khá	C15TO02	
424	1511402090119	Nguyễn Thị Hồng	Anh	Nữ	22/09/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15TO03	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
425	1511402090115	Nguyễn Thị Kiều	Anh	Nữ	03/01/1997	Bình Dương	7.6	Khá	C15TO03	
426	1511402090090	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	07/06/1997	Tây Ninh	7.4	Khá	C15TO03	
427	1511402090117	Nguyễn Duy	Cảnh	Nam	16/03/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO03	
428	1511402090103	Huỳnh Thị Minh	Được	Nữ	17/08/1997	Đắk Lắk	7.9	Khá	C15TO03	
429	1511402090113	Đỗ Quang	Duy	Nam	28/11/1997	Bình Dương	8.0	Giỏi	C15TO03	
430	1511402090104	Đoàn Ngọc Lý	Duy	Nam	26/09/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO03	
431	1511402090130	Phạm Nguyên	Giang	Nữ	05/01/1996	Ninh Thuận	7.7	Khá	C15TO03	
432	1511402090129	Đỗ Thị Thu	Hiền	Nữ	30/06/1997	Bình Định	7.8	Khá	C15TO03	
433	1511402090095	Nguyễn Thanh	Hiền	Nữ	26/07/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO03	
434	1511402090109	Nguyễn Nhựt	Hoàng	Nam	02/08/1997	Vĩnh Long	7.5	Khá	C15TO03	
435	1511402090135	Ngô Quốc	Hùng	Nam	12/10/1997	Bình Dương	8.0	Giỏi	C15TO03	
436	1511402090132	Nguyễn Mạnh	Hùng	Nam	13/04/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO03	
437	1511402090121	Nguyễn Kiều	Huy	Nam	05/06/1997	Bình Dương	7.6	Khá	C15TO03	
438	1511402090102	Lâm Bích	Huyền	Nữ	08/06/1997	Bình Dương	7.8	Khá	C15TO03	
439	1511402090120	Hà Thị Trúc	Linh	Nữ	05/12/1997	Bình Dương	8.2	Giỏi	C15TO03	
440	1511402090108	Trần Đại	Lợi	Nam	21/11/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15TO03	
441	1511402090097	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	06/08/1997	Bình Dương	8.2	Giỏi	C15TO03	
442	1511402090110	Nguyễn Ngọc	Ngân	Nữ	23/04/1997	Bình Dương	7.9	Khá	C15TO03	
443	1511402090137	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	18/01/1995	Bình Dương	7.9	Khá	C15TO03	
444	1511402090114	Lê Thị Hồng	Ngọc	Nữ	28/10/1997	Đồng Nai	7.7	Khá	C15TO03	
445	1511402090099	Trần Minh	Ngọc	Nam	01/03/1997	Bắc Ninh	7.7	Khá	C15TO03	
446	1511402090100	Thái Kiều Yến	Nhi	Nữ	24/09/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15TO03	
447	1511402090126	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/08/1997	Cà Mau	8.0	Giỏi	C15TO03	
448	1511402090101	Hoàng Thị	Oanh	Nữ	24/10/1997	Bình Phước	7.8	Khá	C15TO03	
449	1511402090123	Phan Đỗ Hữu	Phúc	Nam	04/09/1997	Bình Dương	8.7	Giỏi	C15TO03	
450	1511402090105	Thái Ngọc	Phụng	Nữ	27/08/1996	Tp. HCM	7.9	Khá	C15TO03	
451	1511402090106	Nguyễn Thị Lan	Phương	Nữ	13/02/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15TO03	
452	1511402090131	Nguyễn Thị Minh	Phương	Nữ	01/06/1997	Kon Tum	8.0	Giỏi	C15TO03	
453	1511402090107	Phạm Như	Quỳnh	Nữ	29/08/1996	Đắk Nông	7.0	Khá	C15TO03	
454	1511402090092	Lê Đình	Sáng	Nam	03/09/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15TO03	
455	1511402090111	Phạm Thị Minh	Tâm	Nữ	14/10/1996	Tây Ninh	8.3	Giỏi	C15TO03	
456	1511402090122	Nguyễn Trần Trang	Thị	Nữ	14/08/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15TO03	
457	1511402090127	Vũ Thị	Thu	Nữ	23/01/1997	Thanh Hóa	7.4	Khá	C15TO03	
458	1511402090136	Hồ Xuân	Thúy	Nữ	15/08/1997	Bình Dương	7.9	Khá	C15TO03	
459	1511402090098	Lê Bảo	Thúy	Nữ	24/02/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15TO03	
460	1511402090128	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	21/05/1997	Bình Dương	8.0	Giỏi	C15TO03	
461	1511402090116	Trần Thị Bảo	Trang	Nữ	28/11/1996	Đồng Nai	7.4	Khá	C15TO03	
462	1511402090125	Nguyễn Thị	Trúc	Nữ	12/02/1997	Tây Ninh	7.6	Khá	C15TO03	
463	1511402090118	Nguyễn Hoàng	Tú	Nam	20/03/1996	Tây Ninh	7.9	Khá	C15TO03	
464	1511402090094	Tôn Cẩm	Tú	Nữ	25/10/1997	Bình Phước	7.6	Khá	C15TO03	
465	1511402090134	Đinh Minh	Tuấn	Nam	05/12/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO03	
466	1511402090091	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	02/07/1997	Bình Phước	7.8	Khá	C15TO03	
467	1511402090133	Lê Nguyễn Việt	Tường	Nam	14/11/1997	Tp. HCM	7.7	Khá	C15TO03	
468	1511402090096	Lê Thị Thúy	Vi	Nữ	27/09/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15TO03	
469	1511402110034	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Nữ	29/05/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15VL01	
470	1511402110019	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	03/08/1997	Đồng Nai	7.1	Khá	C15VL01	
471	1511402110017	Vũ Gia	Bình	Nữ	01/06/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15VL01	
472	1511402110027	Võ Nguyên	Chi	Nữ	15/12/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15VL01	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
473	1511402110012	Phạm Thành	Đạt	Nam	03/12/1997	Bình Dương	8.3	Giỏi	C15VL01	
474	1511402110043	Phùng Thị Cẩm	Dung	Nữ	31/05/1997	Tp. HCM	7.4	Khá	C15VL01	
475	1511402110005	Lê Huỳnh	Duy	Nam	23/11/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15VL01	
476	1511402110007	Lê Quốc	Duy	Nam	28/10/1997	Bình Dương	7.8	Khá	C15VL01	
477	1511402110029	Nguyễn Hoàng Ngân	Hà	Nữ	24/11/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15VL01	
478	1511402110015	Trần Thị Thúy	Hằng	Nữ	04/04/1997	Hưng Yên	6.8	TB Khá	C15VL01	
479	1511402110009	Nguyễn Thị Thu	Hiên	Nữ	01/05/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15VL01	
480	1511402110031	Lê Thị	Hoan	Nữ	14/11/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15VL01	
481	1511402110038	Phan Thị	Hương	Nữ	10/09/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15VL01	
482	1511402110018	Vũ Thị Thanh	Kiều	Nữ	04/11/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15VL01	
483	1511402110023	Trần Phan Đình	Lăng	Nữ	12/04/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15VL01	
484	1511402110039	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	05/09/1996	Bình Phước	7.3	Khá	C15VL01	
485	1511402110030	Phạm Thị Cẩm	Linh	Nữ	28/12/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15VL01	
486	1511402110047	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	01/09/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15VL01	
487	1511402110045	Nguyễn Duy	Mạnh	Nam	01/11/1996	Tp. HCM	8.0	Giỏi	C15VL01	
488	1511402110044	Thạch Thị Tuyết	Nhi	Nữ	25/12/1996	Đồng Nai	6.7	TB Khá	C15VL01	
489	1511402110040	Đỗ Thị	Quế	Nữ	12/05/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15VL01	
490	1511402110037	Nguyễn Hoàng	Sang	Nam	29/12/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15VL01	
491	1511402110014	Lê Đại	Tân	Nam	07/09/1997	Bình Dương	7.8	Khá	C15VL01	
492	1511402110021	Huỳnh Thị Mỹ	Thanh	Nữ	09/01/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15VL01	
493	1511402110010	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Nữ	21/05/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15VL01	
494	1511402110003	Nguyễn Thị Xuân	Thảo	Nữ	18/04/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15VL01	
495	1511402110048	Phan Trần Đăng	Thi	Nữ	02/01/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15VL01	
496	1511402110006	Nguyễn Hoàng	Thơ	Nữ	03/11/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15VL01	
497	1511402110032	Dương Thị Mộng	Thu	Nữ	25/11/1997	Đồng Nai	7.2	Khá	C15VL01	
498	1511402110036	Phạm Thị	Thúy	Nữ	16/08/1996	Ninh Bình	7.6	Khá	C15VL01	
499	1511402110035	Trần Thị	Thúy	Nữ	30/11/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15VL01	
500	1511402110016	Vũ Thị Thanh	Thúy	Nữ	03/07/1997	Bình Dương	7.8	Khá	C15VL01	
501	1511402110026	Huỳnh Ngọc Phương	Thy	Nữ	16/02/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15VL01	
502	1511402110020	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	Nữ	24/12/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15VL01	
503	1511402110041	Vũ Ngọc	Trần	Nữ	27/05/1997	Cần Thơ	7.3	Khá	C15VL01	
504	1511402110001	Huỳnh Mai Xuân	Trang	Nữ	15/02/1996	Bình Dương	7.2	Khá	C15VL01	
505	1511402110011	Lưu Thùy	Trang	Nữ	26/11/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15VL01	
506	1511402110046	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	12/01/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15VL01	
507	1511402110024	Phạm Thị Phương	Trình	Nữ	15/10/1997	Hải Dương	7.2	Khá	C15VL01	
508	1511402110008	Phan Ngọc	Trình	Nữ	09/04/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15VL01	
509	1511402110013	Trần Thị Thúy	Trình	Nữ	01/06/1996	Bình Dương	7.4	Khá	C15VL01	
510	1511402110002	Nguyễn Minh	Trường	Nam	22/10/1996	Hà Tĩnh	7.4	Khá	C15VL01	
511	1511402110022	Đoàn Thị Diễm	Tuyển	Nữ	24/11/1997	Bình Dương	7.6	Khá	C15VL01	
512	1511402110042	Mai Thị	Tuyển	Nữ	30/07/1997	Tây Ninh	7.0	Khá	C15VL01	
513	1511402110025	Nguyễn Huỳnh Ánh	Tuyết	Nữ	15/12/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15VL01	
514	1511402110033	Nguyễn Thị	Vàng	Nữ	17/11/1997	Long An	7.7	Khá	C15VL01	
515	1511402110028	Nguyễn Vũ Hoàng	Yến	Nữ	23/07/1997	Bình Dương	7.3	Khá	C15VL01	
516	1511402110068	Nguyễn Chí	Bảo	Nam	07/02/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15VL02	
517	1511402110055	Đặng Kim	Chi	Nữ	14/11/1997	Tp. HCM	7.1	Khá	C15VL02	
518	1511402110074	Phạm Lê Hồng	Dân	Nữ	20/12/1997	Đồng Nai	7.2	Khá	C15VL02	
519	1511402110087	Huỳnh Xuân	Đào	Nữ	29/04/1997	Bình Dương	7.4	Khá	C15VL02	
520	1511402110079	Nguyễn Thị Hạnh	Duyên	Nữ	24/08/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15VL02	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
521	1511402110065	Võ Lê Trúc Mai	Duyên	Nữ	22/12/1997	Tây Ninh	7.0	Khá	C15VL02	
522	1511402110050	Đỗ Thị Hồng	Gấm	Nữ	24/11/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15VL02	
523	1511402110083	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	29/06/1997	Bình Dương	8.3	Giỏi	C15VL02	
524	1511402110084	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	27/01/1997	Hải Dương	7.3	Khá	C15VL02	
525	1511402110072	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	09/05/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15VL02	
526	1511402110057	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	22/02/1997	Nam Định	7.7	Khá	C15VL02	
527	1511402110088	Nguyễn Thị Tuyết	Huỳnh	Nữ	15/07/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15VL02	
528	1511402110054	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	26/01/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15VL02	
529	1511402110056	Huỳnh Hoa	Mai	Nữ	20/07/1997	Tp. HCM	7.0	Khá	C15VL02	
530	1511402110082	Trần Thị Ngọc	Mai	Nữ	19/04/1997	Bình Phước	7.3	Khá	C15VL02	
531	1511402110075	Lư Tú	My	Nữ	16/10/1997	Bình Dương	6.3	TB Khá	C15VL02	
532	1511402110089	Huỳnh Thị Thúy	Nga	Nữ	25/10/1997	Bình Dương	7.9	Khá	C15VL02	
533	1511402110053	Trần Thái Hoàng	Ngân	Nữ	07/10/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15VL02	
534	1511402110096	Nguyễn Thị Bích	Nguyên	Nữ	09/09/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15VL02	
535	1511402110078	Nguyễn Bình Phương	Nhi	Nữ	09/12/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15VL02	
536	1511402110077	Đặng Thị	Nhinh	Nữ	20/02/1997	Bình Dương	7.0	Khá	C15VL02	
537	1511402110081	Lê Huỳnh	Như	Nữ	13/06/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15VL02	
538	1511402110070	Phạm Minh	Phú	Nam	02/03/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15VL02	
539	1511402110091	Nguyễn Huyền	Phương	Nữ	01/09/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15VL02	
540	1511402110063	Nguyễn Minh	Phương	Nam	06/10/1997	Bình Dương	7.1	Khá	C15VL02	
541	1511402110076	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	Nữ	08/10/1995	Sông Bé	7.2	Khá	C15VL02	
542	1511402110051	Âu Dương Trương Hoàng	Sang	Nam	01/03/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15VL02	
543	1511402110086	Hoàng Ngọc Ánh	Thảo	Nữ	17/11/1996	Bình Dương	7.1	Khá	C15VL02	
544	1511402110049	Mai Thị	Thảo	Nữ	12/10/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15VL02	
545	1511402110064	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	18/11/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15VL02	
546	1511402110059	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	Nữ	19/11/1997	Bình Dương	7.8	Khá	C15VL02	
547	1511402110095	Vũ Thị	Thùy	Nữ	07/07/1994	Thái Bình	7.8	Khá	C15VL02	
548	1511402110090	Lê Thị Thủy	Tiên	Nữ	26/08/1997	Bình Phước	6.8	TB Khá	C15VL02	
549	1511402110062	Phạm Thùy	Trang	Nữ	27/04/1997	Tp. HCM	7.0	Khá	C15VL02	
550	1511402110080	Hồ Ngọc Thanh	Trúc	Nữ	29/09/1997	Bình Dương	6.5	TB Khá	C15VL02	
551	1511402110093	Đặng Thị Kim	Trúng	Nữ	11/02/1995	Ninh Thuận	6.6	TB Khá	C15VL02	
552	1511402110085	Triệu Huy	Vũ	Nam	13/02/1997	Bình Dương	6.9	TB Khá	C15VL02	
553	1511402110094	Nguyễn Huỳnh Thanh	Vy	Nữ	05/07/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15VL02	
554	1511402110066	Võ Thúy	Vy	Nữ	03/10/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15VL02	
555	1511402110052	Azi	Zah	Nữ	22/11/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15VL02	
556	1511402110104	Phạm Thị Kim	Anh	Nữ	11/07/1997	Bình Dương	7.5	Khá	C15VL03	
557	1511402110100	Lê Bá	Cánh	Nam	01/10/1997	Thanh Hóa	7.2	Khá	C15VL03	
558	1511402110121	Đặng Thị Quỳnh	Châu	Nữ	08/02/1997	Quảng Ngãi	7.7	Khá	C15VL03	
559	1511402110129	Nguyễn Thị Kim	Chi	Nữ	10/10/1997	Vĩnh Long	7.6	Khá	C15VL03	
560	1511402110141	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	Nữ	07/10/1997	Bình Dương	7.8	Khá	C15VL03	
561	1511402110131	Nguyễn Trần Thanh	Duy	Nam	14/09/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15VL03	
562	1511402110136	Võ Thị Thúy	Hoa	Nữ	10/07/1996	Quảng Ngãi	7.5	Khá	C15VL03	
563	1511402110113	Phạm Ngọc	Hoà	Nam	04/08/1997	Nam Định	7.8	Khá	C15VL03	
564	1511402110101	Hoàng Thị	Hồng	Nữ	19/01/1996	Hà Nội	7.7	Khá	C15VL03	
565	1511402110107	Nguyễn Thị Ngân	Hồng	Nữ	15/10/1997	Bình Dương	8.5	Giỏi	C15VL03	
566	1511402110133	Phạm Thu	Hương	Nữ	03/11/1997	Nam Định	7.9	Khá	C15VL03	
567	1511402110119	Khuê Lê Gia	Linh	Nữ	25/09/1997	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15VL03	
568	1511402110134	Trần Thị Thúy	Linh	Nữ	01/04/1997	Thanh Hóa	7.5	Khá	C15VL03	

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TK	Xếp loại	Lớp/Ngành	Ghi chú
569	1511402110128	Lý Thanh	Long	Nam	25/06/1996	Bình Dương	6.8	TB Khá	C15VL03	
570	1511402110118	Nguyễn Khánh	Luân	Nam	24/11/1997	Ninh Thuận	6.8	TB Khá	C15VL03	
571	1511402110137	Phạm Văn	Luật	Nam	20/11/1997	Hải Dương	6.6	TB Khá	C15VL03	
572	1511402110132	Nông Thị Quỳnh	Ly	Nữ	11/03/1997	Lạng Sơn	7.2	Khá	C15VL03	
573	1511402110130	Nguyễn Quốc	Ngân	Nam	24/09/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15VL03	
574	1511402110102	Bùi Hồng	Ngọc	Nữ	26/11/1996	Bình Dương	7.5	Khá	C15VL03	
575	1511402110120	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	11/07/1997	Đồng Nai	7.4	Khá	C15VL03	
576	1511402110135	Âu Huệ	Phương	Nữ	22/09/1997	Tây Ninh	8.6	Giỏi	C15VL03	
577	1511402110116	Lê Trúc	Phương	Nữ	09/01/1997	Bình Dương	6.7	TB Khá	C15VL03	
578	1511402110115	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	08/01/1996	Tiền Giang	8.0	Giỏi	C15VL03	
579	1511402110098	Lê Thị Diễm	Thị	Nữ	02/11/1997	Bình Dương	8.0	Giỏi	C15VL03	
580	1511402110127	Phạm Thị Thanh	Thị	Nữ	20/09/1997	Bình Thuận	8.1	Giỏi	C15VL03	
581	1511402110097	Phạm Ngọc	Thịnh	Nam	20/10/1997	Bình Dương	6.4	TB Khá	C15VL03	
582	1511402110117	Mai Thị Thanh	Thúy	Nữ	25/03/1995	Tp. HCM	7.7	Khá	C15VL03	
583	1511402110114	Trần Thị	Thúy	Nữ	10/11/1996	Hà Nội	6.4	TB Khá	C15VL03	
584	1511402110099	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	Nữ	07/09/1997	Bình Dương	7.2	Khá	C15VL03	
585	1511402110112	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	12/02/1996	Long An	7.4	Khá	C15VL03	
586	1511402110124	Trần Thị	Trang	Nữ	21/10/1997	Thanh Hóa	7.3	Khá	C15VL03	
587	1511402110123	Lê Thị Tuyết	Trình	Nữ	21/12/1997	Bình Dương	7.7	Khá	C15VL03	
588	1511402110138	Phạm Ngọc Phương	Trình	Nữ	02/01/1997	Tp. HCM	7.5	Khá	C15VL03	
589	1511402110139	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	10/09/1996	Quảng Nam	6.8	TB Khá	C15VL03	
590	1511402110125	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	21/02/1997	Bình Dương	6.6	TB Khá	C15VL03	

Tổng danh sách gồm có 590 sinh viên được cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - an ninh, trong đó xếp loại:

Xuất sắc: 0

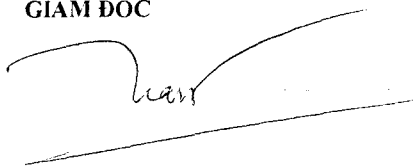
Giỏi: 41

Khá: 295

TB Khá: 230

TB: 24

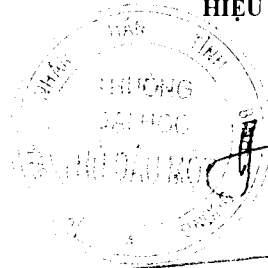
GIÁM ĐỐC



ThS. Trương Văn Ân

Bình Dương, ngày 14 tháng 12 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG



PGS-TS. Nguyễn Văn Hiệp

23/12